

BÁO CÁO
CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2013
Số liệu tính từ ngày 01/01/2013 đến 30/6/2013
(Trình tại kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khoá VI)

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngay từ đầu năm 2013, Lãnh đạo TAND tỉnh Quảng Trị tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đẩy nhanh và nâng cao chất lượng giải quyết xét xử các loại án, tăng cường công tác giám đốc kiểm tra, thi hành án hình sự, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả các mặt công tác trong 6 tháng đầu năm của ngành như sau:

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN:

Toàn ngành TAND tỉnh giải quyết được 903/1.201 vụ án thụ lý (đạt 75%), thụ lý tăng 263 vụ, tỷ lệ giải quyết đạt thấp hơn 2% so với cùng kỳ, số vụ án còn lại chủ yếu là mới thụ lý và đang được tiếp tục giải quyết trong hạn luật định. Trong đó: Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 88/105 vụ, đạt 83% (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 30/43 vụ, đạt 70%; theo thủ tục phúc thẩm 54/57 vụ, đạt 95%; theo thủ tục giám đốc thẩm 04/05 vụ, đạt 80%).

Các Toà án nhân dân cấp huyện giải quyết 815/1096 vụ, đạt 74% (Riêng 7 Tòa án huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 513/663, đạt 77,4%); cụ thể:

1. Về giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Toàn ngành thụ lý 272 vụ án, với 449 bị cáo; đã giải quyết 231 vụ án, với 353 bị cáo (đạt 85% số vụ và 78,6% số bị cáo); so với cùng kỳ năm ngoái thụ lý tăng 39 vụ, 70 bị cáo. Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết: 46/52 vụ với 78/99 bị cáo, đạt 88,5% số vụ, đạt 78,8% số bị cáo đã thụ lý (giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 16/20 vụ với 35/53 bị cáo, theo thủ tục phúc thẩm 29/31 vụ với 42/45 bị cáo, theo thủ tục giám đốc thẩm 01/01 vụ với 01/01 bị cáo)

- Các Tòa án cấp huyện giải quyết 185/220 vụ với 275/350 bị cáo, đạt 84% số vụ, 78,6% số bị cáo đã thụ lý. Riêng 7 Tòa án huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 113/140 vụ với 181/245 bị cáo, đạt 80,7%.

Số vụ án, quyết định Tòa án nhân dân cấp huyện có kháng nghị 03 vụ, 06 bị cáo; kháng cáo 28 vụ 39 bị cáo. Kết quả: rút kháng nghị 01 vụ, 03 bị cáo; rút

kháng cáo 09 vụ, 12 bị cáo; xét xử 19 vụ, 27 bị cáo. Kết quả y án 21 vụ, tăng hình phạt 01 vụ, giảm hình phạt 01 vụ, treo 03 vụ, hủy án 01 vụ. Còn lại 02 vụ 03 bị cáo chưa giải quyết.

Đối với cấp tỉnh số vụ án bị kháng cáo 10 vụ 13 bị cáo. Kết quả: đình chỉ 01 vụ, 02 bị cáo; y án 04 vụ, 06 bị cáo; sửa án 01 vụ, 01 bị cáo giám xuống 01 năm do có tình tiết mới.

* **Đối tượng phạm tội đáng lưu ý:** Chưa thành niên: 09 người, chiếm 2,9 %, giảm 15 người; đảng viên: 02 người, tăng 02 người, chiếm 0,64%; tái phạm: 32 người, tăng 03 người, chiếm 10,3%, trên tổng số bị cáo đã giải quyết.

* **Các loại tội phạm phổ biến:** Trộm cắp tài sản 78 vụ, 126 bị cáo, tăng 08 vụ; cố ý gây thương tích 31 vụ, 49 bị cáo, tăng 07 vụ, 05 bị cáo; vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông 30 vụ, 30 bị cáo, giảm 03 vụ; tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy 23 vụ, 40 bị cáo, tăng 04 vụ; đánh bạc 17 vụ, 69 bị cáo, giảm 01 vụ, tăng 08 bị cáo; cướp tài sản 06 vụ, 15 bị cáo, giảm 01 vụ; giết người: 02 vụ, 03 bị cáo, giảm 03 vụ, 05 bị cáo; tham ô tài sản 02 vụ, 02 bị cáo, tăng 02 vụ, còn lại là các tội phạm khác.

* **Hình phạt áp dụng:** từ 7 đến 15 năm 11 bị cáo; từ 3 đến 7 năm 28 bị cáo; phạt tù dưới 3 năm 102 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 105 bị cáo, chiếm 33,8% tổng số các bị cáo đã xét xử sơ thẩm; còn lại là hình phạt khác.

2. Về giải quyết, xét xử các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và khiếu kiện hành chính:

2.1. Án dân sự:

Toàn ngành thụ lý 323 vụ việc; đã giải quyết 229 vụ việc (đạt 70,9%). So với cùng kỳ năm ngoái, thụ lý tăng 89 vụ việc, tỷ lệ giải quyết giảm 6%. Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 14/17 vụ, việc, đạt 82,3%. (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 01/02 vụ việc, đạt 50%; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 11/12 vụ việc, đạt 92%; giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm 02/03 vụ, đạt 67%) .

- Tòa án cấp huyện đã giải quyết: 215/306 vụ việc, đạt 70,3%. Riêng 7 Tòa án huyện thi điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 133/265 vụ việc, đạt 50,2%.

Đối với cấp tỉnh số vụ án có kháng cáo 01 vụ, kết quả giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với cấp huyện: VKS kháng gị 03 vụ, kháng cáo 09 vụ. Kết quả: sửa án 01 vụ, hủy và đình chỉ 02 vụ, y án 08 vụ, 01 vụ đang chờ kết quả giám định chữ ký

2.2. Án hôn nhân và gia đình:

Toàn ngành thụ lý 498 vụ việc; đã giải quyết 378 vụ việc (đạt 76%). So với cùng kỳ năm ngoái, thụ lý tăng 116 vụ việc, tỷ lệ giải quyết giảm 0,9 %. Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 08/08 vụ, việc, đạt 100%. (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 01/01 vụ việc; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 06/06 vụ việc; giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm 01/01 vụ).

- Tòa án cấp huyện đã giải quyết: 370/490 vụ việc, đạt 75,5%. Riêng 7 Tòa án huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 255/331 vụ việc, đạt 77%.

Đối với cấp huyện số vụ án có kháng cáo 06 vụ, kết quả y án 06 vụ.

2.3. Về giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh – thương mại:

Toàn ngành đã thụ lý 69 vụ, việc; đã giải quyết 39 vụ, việc (đạt 56,5%). Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 14/20 vụ, việc, đạt 70%. (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 11/17 vụ việc; giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 03/03 vụ việc).

- Tòa án cấp huyện đã giải quyết: 25/49 vụ việc, đạt 51%. Riêng 7 Tòa án huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 04/14 vụ việc, đạt 28,6%.

Số vụ án cấp tỉnh có kháng cáo: 01 vụ, 01 quyết định. Kết quả hủy 01 vụ (Đào Viêng), hủy 01 quyết định tạm đình chỉ (Công ty Thanh Bình)

Án cấp huyện có kháng cáo 02 vụ, kết quả sửa án 02 vụ.

2.4. Án lao động:

Toàn ngành đã thụ lý 23 vụ việc; đã giải quyết 16 vụ việc (đạt 69,6%). Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 02/02 vụ, việc, đạt 100%. (Giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 02/02 vụ việc).

- Tòa án cấp huyện đã giải quyết: 14/21 vụ việc, đạt 66,6%. Riêng 7 Tòa án huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 02/06 vụ việc, đạt 33,3%.

2.5. Án hành chính:

Toàn ngành đã thụ lý 16 vụ, đã giải quyết 10 vụ (đạt 62,5%). Trong đó:

- Tòa án tỉnh giải quyết 04/06 vụ, việc, đạt 66,6%. (Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm 01/03 vụ việc, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm 03/03 vụ việc).

- Tòa án cấp huyện đã giải quyết: 06/10 vụ việc, đạt 60%. Riêng 7 Tòa án huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 06/07 vụ việc, đạt 85,7%.

Án cấp huyện bị kháng cáo 03 vụ, kết quả: chấp nhận kháng cáo 02 vụ, bác kháng cáo 01 vụ.

3. Công tác giám đốc kiểm tra, thi hành án hình sự:

a. Công tác giám đốc kiểm tra:

Đã tiến hành rà soát 915 bản án, quyết định của Tòa án 2 cấp (cấp tỉnh 40; cấp huyện 875 bản án, quyết định). Hoạt động giám đốc án, kiểm tra tiến hành thường xuyên, ra thông báo bằng văn bản kịp thời để rút kinh nghiệm, khắc phục sai sót. Đã ban hành kết luận kiểm tra 1.094 hồ sơ của 09 đơn vị Tòa án cấp huyện, thị xã, thành phố.

Trong 6 tháng đầu năm 2013, Phòng giám đốc kiểm tra tham mưu giúp Chánh án tỉnh kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 02 vụ.

b. Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số người bị kết án có hiệu lực pháp luật là 353 người, trong đó các Tòa án đã uỷ thác thi hành án 49, hoãn thi hành án phạt tù 15 trường hợp, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù 05 phạm nhân do nhiễm HIV/AIDS, bệnh nặng.

Các Tòa án đã phối hợp với công an địa phương kiểm tra án treo, cải tạo không giam giữ.

Toà án tỉnh đã xét giảm chấp hành hình phạt tù cho 389 phạm nhân của trại tạm giam Công an tỉnh và Trại giam Nghĩa An (Tổng cục VIII Bộ Công an), có 44 phạm nhân ra tù trước thời hạn trong dịp tết Nguyên đán và 30/4.

4. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Trong 6 tháng đầu năm, Đã thụ lý và giải quyết 21 đơn thư khiếu nại, tăng so với cùng kỳ năm ngoái 06 đơn. (trong đó cấp tỉnh 09 đơn, cấp huyện 12 đơn). Đơn thuộc thẩm quyền 15 đơn. Toà án cũng đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại theo đúng quy định pháp luật. Không có đơn tố cáo.

5. Công tác tổ chức cán bộ:

a. Công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ:

Trong 6 tháng đầu năm, Phòng tổ chức cán bộ đã tham mưu cho Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo TAND tỉnh ra các quyết định điều chỉnh chỉ tiêu biên chế ở một số Tòa án cấp huyện phù hợp với chỉ tiêu biên chế phân bổ của TAND tối cao.

Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo tỉnh cử 03 cán bộ tham gia học lớp Trung cấp lý luận chính trị. Cử 18 lượt cán bộ tham gia các chương trình tập huấn do TAND tối cao và Trung ương tổ chức.

Triển khai 01 đợt tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho Thẩm phán và cán bộ nghiệp vụ TAND hai cấp.

b. Công tác bổ nhiệm, tuyển dụng, luân chuyển cán bộ:

Đã làm thủ tục điều động 05 cán bộ. Bổ nhiệm mới 01 Chánh án tỉnh, 01 thẩm phán trung cấp; 01 Chánh tòa, 01 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng; bổ nhiệm lại 01 Phó Chánh án huyện, 02 Thẩm phán trung cấp, 01 thẩm phán sơ cấp, 02 Chánh tòa.

Tham mưu Chánh án tỉnh tuyển dụng 01 cán bộ làm công tác kế toán TAND cấp huyện, ký 02 hợp đồng lao động theo ND 68.

c. Công tác thực hiện chế độ chính sách:

Để đảm bảo chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức trong toàn ngành, Phòng Tổ chức - cán bộ đã tiến hành rà soát lại các chế độ và thông báo cho cán bộ, công chức được biết để thực hiện. Kết quả nâng bậc lương thường xuyên cho 21 cán bộ, công chức; nâng bậc lương trước thời hạn cho 08 đồng chí. Thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên ngành Tòa án nhân dân cho 29 đồng chí. Thực hiện chế độ bảo hiểm kịp thời, chính xác cho cán bộ.

d. Công tác quản lý cán bộ, công chức:

Tiếp tục rà soát, kiểm tra hồ sơ công chức toàn ngành, bổ sung, cập nhật các loại giấy tờ theo quy định. Kết hợp với Đảng bộ trong việc quản lý hồ sơ cán bộ với hồ sơ đảng viên. Xây dựng hồ sơ đối với công chức mới tuyển dụng.

5. Công tác xây dựng ngành:

Trong 6 tháng đầu năm 2013, trong toàn ngành không có cán bộ, công chức nào bị xử lý kỷ luật.

Toàn ngành đã triển khai lấy ý kiến đóng góp dự thảo sửa đổi Hiệp pháp 1992 một cách tích cực, đã có nhiều ý kiến hay có giá trị cho việc tham khảo xây dựng sửa đổi Hiệp pháp 1992.

Ban cán sự, lãnh đạo ngành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tập trung chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát 03 đơn vị Tòa án cấp huyện để tiếp tục chỉ đạo khắc phục một số tồn tại trong công tác quản lý, trong việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức theo tinh thần Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ chính trị.

Trong 6 tháng đầu năm, ngành Tòa án đã tham gia xây dựng nhiều văn bản pháp luật do cơ quan cấp trên yêu cầu. Đây cũng là một công việc mà cán bộ Tòa án phải dành nhiều thời gian để nghiên cứu góp ý, xây dựng các dự thảo luật.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã xây dựng báo cáo tổng kết 08 năm thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW về Cải cách tư pháp đến năm 2020 của Bộ chính trị theo kế hoạch của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tổ chức thành công Hội nghị sơ kết Cụm thi đua số III gồm 13 Tòa án tỉnh thuộc duyên hải Miền trung – Tây nguyên.

Tham gia Đại hội thể thao Tòa án toàn quốc lần thứ II.

6. Công tác Hội thẩm Tòa án nhân dân:

Các đơn vị đã tạo điều kiện tốt nhất để Hội thẩm nhân dân tham gia nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử. Nhiều đơn vị đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân năm 2012 nhằm đánh giá hoạt động của Đoàn hội thẩm và thông báo kết quả tham gia xét xử của từng Hội thẩm trong năm và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Đoàn Hội thẩm trong thời gian tới.

Đã tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ cho 166 Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp.

Thực hiện chi trả các khoản phụ cấp cho Hội thẩm đầy đủ, đúng quy định theo Nghị quyết của HĐND đã đề ra.

7. Công tác Văn phòng:

Hoạt động văn phòng của Tòa án 2 cấp đã có những chuyển biến tích cực, phục vụ kịp thời cho hoạt động chung, nhất là công tác xét xử. Công tác quản lý, sử dụng tài sản, chỉ tiêu đảm bảo tiết kiệm đúng chế độ chính sách. CBCC trong ngành luôn nêu cao tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác lưu trữ thực hiện đảm bảo yêu cầu, việc quản lý hồ sơ, công văn...

Đã quyết toán xong tài chính Tòa án nhân dân cấp huyện phục vụ cho quyết toán của Tòa án nhân dân tối cao.

Tổ chức mua sắm tài sản đúng quy định, đảm bảo chất lượng. Tham mưu giúp lãnh đạo ngành trong công tác xây dựng cơ bản kịp tiến độ.

8. Về công tác quản lý đầu tư xây dựng:

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị làm Chủ đầu tư công trình xây mới trụ sở làm việc TAND tỉnh tại khu đô thị Nam Đông Hà, thuộc dự án nhóm B với tổng mức đầu tư 50 tỷ đồng, khởi công xây dựng tháng 2/ 2011, thời gian thực hiện dự án: 2011-2013, tổng diện tích sàn xây dựng 5.676m², nguồn vốn do ngân sách trung ương cấp.

Đến nay, công trình thi công xây dựng đạt được khoảng 70 -> 80% khối lượng hoàn thành so với bản vẽ thiết kế. Dự kiến cuối năm nay hoặc qua đầu năm sau công trình hoàn thành đưa vào sử dụng. Kết quả giải ngân vốn cho các nhà thầu tương ứng với khối lượng hoàn thành. Các đơn vị Tòa án Đakrông, Gio Linh và Vĩnh Linh đang thực hiện đầu tư nâng cấp và sửa chữa.

*** Đánh giá chung các mặt công tác:**

So với cùng kỳ năm trước, tình hình tội phạm hình sự không những tăng về số vụ mà còn tăng về số bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cao hơn, có nhiều bị cáo đang ở lứa tuổi chưa thành niên; các loại tội về ma túy tăng, tham ô tài sản có chiều hướng tăng; các tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính vừa tăng và có tính chất gay gắt, phức tạp hơn. Trong án hôn nhân và gia đình, tranh chấp ly hôn chiếm đa số và chủ yếu ở gia đình trẻ ngày càng tăng cao, trong đó phụ nữ đứng đơn chiếm 80%.

Hưởng ứng thẳng hành động phòng chống ma túy theo chỉ thị của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, TAND tỉnh đã chỉ đạo 2 cấp Tòa án đưa ra xét xử lưu động 100% các vụ án liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, do yếu tố khách quan, trong tháng 6 toàn ngành đã giải quyết 03 vụ với 13 bị cáo trên tổng số thụ lý 06 vụ với 21 bị cáo. Các bị cáo phải chịu hình phạt tù từ 30 tháng đến 08 năm tù.

Trong giải quyết, xét xử các loại án, toàn ngành giải quyết đạt tỷ lệ chung 77%; Các đơn vị đã chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về thời hạn xét xử, áp dụng nhiều biện pháp để đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, không có án quá hạn luật định. Tuy nhiên, tỷ lệ giải quyết 6 tháng đầu năm vẫn chưa cao.

Trong xét xử án hình sự, không có trường hợp nào xử oan người vô tội hay bỏ lọt tội phạm, chú trọng công tác xét xử lưu động, một số đơn vị xét xử lưu động nhiều như: Tòa án TP Đông Hà 58 vụ (đạt 100%), Tòa án huyện Triệu Phong 13 vụ (đạt 100%), Tòa án huyện Cam Lộ 16 vụ (đạt 100%), Tòa án huyện Hải Lăng 10 vụ (đạt 83,3%), Tòa án huyện Gio Linh 8 vụ (đạt 80%), Tòa án huyện Đakrông 8 vụ (đạt 72,7%), Tòa án tỉnh 13 vụ.

Trong án dân sự đã chú trọng công tác hòa giải, một số đơn vị đạt tỷ lệ hòa giải thành cao như: Tòa án huyện Đakrông 100%, Tòa án huyện Hải Lăng 67%, Tòa án huyện Triệu Phong 60%, Tòa án huyện Gio Linh 55%, Tòa án thị xã Quảng Trị 55%, Tòa án huyện Vĩnh Linh 39%.

Trong án Hôn nhân và gia đình luôn chú trọng công tác hòa giải, tỷ lệ hòa giải đoàn tụ thành một số đơn vị đạt cao, như Tòa án huyện Vĩnh Linh 36 cặp vợ chồng (đạt 40%), Tòa án huyện Gio Linh 09 cặp (đạt 25%), Tòa án thành phố Đông Hà 16 cặp (đạt 18%), Tòa án huyện Hướng Hóa 09 cặp (đạt 23%), Tòa án huyện Cam Lộ 06 cặp (đạt 16%), Tòa án huyện Hải Lăng 03 cặp (đạt 18%), Tòa án TX Quảng Trị 03 cặp (đạt 20%).

a. Về ưu điểm:

- Lãnh đạo các đơn vị đã chủ động tổ chức xét xử kịp thời, không để án quá hạn luật định, cán bộ công chức phát huy trách nhiệm, tích cực nghiên cứu hồ sơ xét xử các vụ án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không kết án oan, không bỏ lọt tội phạm, áp dụng hình phạt cơ bản là thoả đáng. Đã chú trọng đổi mới thủ tục xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng các phiên tòa xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp từng bước được nâng cao.

- Toà án 2 cấp đã khắc phục khó khăn, tổ chức xét xử lưu động 109 vụ án hình sự, tăng so với cùng kỳ năm ngoái 36 vụ; phối hợp tốt với chính quyền địa phương, cơ quan thông tin đại chúng kịp thời đưa tin tuyên truyền nên phát huy tốt tác dụng tuyên truyền giáo dục pháp luật.

- Trong việc giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân – gia đình, kinh doanh – thương mại, lao động, hành chính, các Toà án đã tích cực hoà giải, hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; việc đánh giá chứng cứ, thận trọng khách quan, tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan để giải quyết đảm bảo đúng pháp luật và tỷ lệ hoà giải thành trong án dân sự giải quyết đạt 37%, hòa giải thành trong án kinh doanh thương mại và lao động đạt 41,6%. Hòa giải đoàn tụ trong án Hôn nhân và gia đình 85 cặp vợ chồng, chiếm 23%, cao hơn cùng kỳ 2%.

b. Một số tồn tại:

- Mặc dù các Toà án đã có rất nhiều cố gắng, nhưng vẫn còn một số trường hợp vẫn còn sai sót không đáng có, một số bản án tính logic trong lập luận chưa cao, chưa thuyết phục,

- Tỷ lệ giải quyết án trong án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính đạt thấp.

- Tỷ lệ án bị cải sửa, bị hủy do lỗi chủ quan còn cao.

- Ý thức trách nhiệm và kỷ luật lao động của một số cán bộ chưa cao.

c. Nguyên nhân của tồn tại:

- Năng lực, trách nhiệm trong công việc của một số cán bộ còn hạn chế.

- Biên chế thẩm phán ở một số đơn vị cấp huyện còn ít và áp lực công việc lớn đã dẫn đến tiến độ giải quyết chậm.

- Việc quản lý cán bộ ở một số đơn vị chưa chặt chẽ, có lúc có nơi công tác giáo dục chính trị tư tưởng chưa thường xuyên.

- Việc phân công, phân nhiệm, bố trí xây dựng chương trình công tác của một số đơn vị chưa thực sự khoa học; phương pháp, lề lối làm việc còn chậm đổi mới.

d. Giải pháp khắc phục:

Cần nâng cao năng lực quản lý, trách nhiệm của cán bộ. Ưu tiên bố trí những cán bộ có đủ năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm thực tiễn và tinh thần trách nhiệm cao cho các chức danh quản lý. Kết hợp với việc tăng cường công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, giáo dục chính trị cho cán bộ công chức trong toàn ngành.

Thực hiện quy tắc ứng xử cán bộ công chức ở công sở và của ngành Tòa án. Các đơn vị cần xây dựng, bố trí công việc hợp lý, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc một cách khoa học.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động. Đối với các vụ việc phức tạp, công luận, dư luận quan tâm cần có kế hoạch giải quyết, tránh tình trạng để vụ án kéo dài.

Tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội “Về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và công tác Thi hành án năm 2013”, Chỉ thị số 01 của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao.

Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án, kiên quyết không để án quá hạn luật định; bản án tuyên không rõ ràng; án treo không đúng pháp luật; hạn chế tỷ lệ án bị cải sửa do yếu tố chủ quan của thẩm phán.

9. Kết quả hoạt động của Tòa án nhân dân 7 huyện không tổ chức Hội đồng nhân dân:

Thực tiễn 3 năm thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp huyện cho thấy hoạt động của Tòa án nhân dân cấp huyện trên địa bàn vẫn được thực hiện tốt. Tỷ lệ các loại án đạt cao, chất lượng có nhiều tiến bộ. Hầu hết các loại án xét xử theo thẩm quyền mới, các Tòa án giải quyết đảm bảo đúng pháp luật. Hoạt động xét xử của các Tòa án ngày càng có nhiều tiến bộ trong việc áp dụng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đương sự, không ít trường hợp đã được minh oan khi được Tòa án tuyên bố vô tội.

Việc giám sát hoạt động của Tòa án vẫn được thực hiện một cách chặt chẽ thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban pháp chế của Hội đồng, Mặt trận, đại biểu Hội đồng nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân.

10. Các hoạt động khác:

Toàn ngành tiếp tục thực hiện cuộc vận động: “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” với chủ đề “*Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân*”

Các tổ chức Đảng, đoàn thể trong ngành đã tích cực phối hợp chặt chẽ và là nòng cốt trong các phong trào thi đua cũng như trong công tác tổ chức hoạt động của các đơn vị. Đã tích cực tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao, đền ơn đáp nghĩa của địa phương; chính vì vậy đã góp phần xây dựng lối sống lành mạnh và tạo không khí thi đua sôi nổi, đoàn kết hướng tới việc hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn. Cán bộ công chức Tòa án tỉnh tham gia Giải cầu lông mừng Đảng, mừng xuân do Đảng ủy khối tổ chức, Hội cựu chiến binh cơ quan Tòa án tỉnh tiếp tục chăm sóc 270 phần mộ Liệt sỹ tại Nghĩa trang quốc gia đường 9. TAND thành phố Đông Hà đã lên kế hoạch tập luyện bóng chuyền sớm, v.v... Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành đã tổ chức Hội thi nấu ăn cho toàn thể chị em của Tòa án nhân dân hai cấp nhân dịp chào mừng ngày quốc tế phụ nữ.

Tòa án nhân dân các huyện, thị, thành phố đã tổ chức, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể CBCC trong dịp Tết nguyên đán, thăm hỏi, tặng quà các gia đình và cán bộ hưu trí của ngành trên địa bàn, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Phát huy những kết quả đã đạt được, tiếp tục thực hiện cuộc vận động ***"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"***, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của ngành với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp. Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2013.

2. Đề cao công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Đẩy mạnh phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào thi đua ***"Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư"*** với phương châm ***"Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân"***. Tiếp tục tổ chức phong trào thi đua với mục đích cụ thể: ***"Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân có bản lĩnh chính trị vững vàng; có năng lực chuyên môn giỏi; tuyệt đối trung thành với Đảng, với chế độ, với nhân dân; Đoàn kết, tự trọng, trách nhiệm, danh dự và năng động. Xây dựng ngành Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp"***.

3. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 ***"Về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay"***. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, chu chỉnh tác phong, lễ lối, kỷ luật lao động của đội ngũ công chức, nâng cao trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý của các đơn vị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của mỗi cán bộ, công chức.

4. Tập trung xét xử đảm bảo chất lượng các loại án, không để oan sai, bỏ lọt tội phạm, để góp phần phòng chống tội phạm có hiệu quả; làm tốt công tác hòa giải các vụ việc dân sự, hòa giải đoàn tụ thành trong án HNGĐ và tăng cường đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Tiếp tục đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa. Tăng cường xét xử lưu động. Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ các bản án, quyết định bị huỷ do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Bản án tuyên chặt chẽ, rõ ràng, dễ thi hành án.

Giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo về tư pháp của công dân, tổ chức, đặc biệt là đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, đơn tố cáo cán bộ, công chức.

5. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám đốc kiểm tra, rà soát bản án, quyết định của Tòa án cấp huyện và Tòa chuyên trách thuộc Tòa án tỉnh; ra thông báo giám đốc án đúng kỳ hạn, đảm bảo áp dụng thống nhất pháp luật trong các cấp Tòa án.

6. Tổ chức tổng kết 8 năm thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị về "Cải cách tư pháp đến năm 2020" theo kế hoạch của Ban cán sự Đảng TANDTC và Ban thường vụ Tỉnh ủy tổng kết công tác của đơn vị, ngành. Tổ chức tập huấn cho Hội thẩm, Thẩm phán và Thư ký. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của cải cách tư pháp.

7. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức, đẩy mạnh kiện toàn đội ngũ công chức Tòa án 2 cấp. Tuân thủ quy định của Luật phòng, chống tham nhũng. Đảm bảo cán bộ trong diện quy hoạch phải được đào tạo, bồi dưỡng, kiến thức chuyên môn và lý luận chính trị. Xử lý nghiêm đối với cán bộ vi phạm kỷ luật.

8. Cải tiến phương pháp điều hành, quản lý của các cấp Tòa án, phân công, phân cấp hợp lý gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể; thực hiện nghiêm túc "*Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân*".

9. Đẩy mạnh tốt công tác Văn phòng, kiểm tra, hướng dẫn và sử dụng tài sản, kinh phí có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đối với Tòa án tỉnh tăng cường theo dõi, giám sát chặt chẽ, đẩy nhanh tiến độ công trình trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân tỉnh để đảm bảo công trình thực hiện đúng tiến độ và đạt chất lượng cao. Xác định địa điểm xây dựng trụ sở Tòa án sơ thẩm khu vực. Xây dựng các đề án cải tạo, nâng cấp, sửa chữa trụ sở một số Tòa án cấp huyện.

10. Duy trì các hoạt động của các tổ chức, đoàn thể gắn với phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục – thể thao. Tổ chức tốt hội thao truyền thống của ngành.

11. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua. Thực hiện kỷ luật nghiêm minh, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua của toàn ngành. Hoàn thành việc xây dựng hồ sơ đề nghị Đảng và Nhà nước khen thưởng cao với ngành TAND tỉnh Quảng Trị.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới của ngành TAND tỉnh Quảng Trị.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo;
- Lưu TH.



Lê Hồng Quang